

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN CHƠN THÀNH  
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

*Chơn Thành, ngày 02 tháng 7 năm 2019*

Số: 126/2019/QĐST-HNGĐ

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 172/TLST-HNGĐ ngày 06/6/2019 Về việc Ly hôn – nuôi con chung, giữa các đương sự:

Nguyên đơn chị Lý Thu T, sinh năm: 1996  
HKTT: 184B Đ, Khu H, Phường S, Tp S, tỉnh Sóc Trăng.  
Nơi ở: 208/33/21 đường H, xã C, tp T, tỉnh Bình Dương.

Bị đơn anh Phan Văn T, sinh năm 1997  
HKTT: Tổ N, ấp M, xã T, huyện C, tỉnh Bình Phước.  
Nơi ở: tổ H, ấp T, xã T, huyện C, tỉnh Bình Phước.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;  
Căn cứ vào các Điều 55; 81; 82; 83; 84 của Luật hôn nhân và gia đình;  
Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 24 tháng 6 năm 2019.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 24 tháng 6 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Nguyên đơn chị Lý Thu T và bị đơn anh Phan Văn T.

**2.** Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Lý Thu T và anh Phan Văn T thống nhất thuận tình ly hôn.

Về con chung, cấp dưỡng nuôi con chung:

+ Giao con chung là cháu Phan Lý Bảo N - sinh ngày 28/11/2017 cho chị Lý Thu T được trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục con chung cho đến khi cháu N đủ 18 tuổi.

+ Anh Phan Văn T có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung với số tiền 2.000.000 đồng (hai triệu đồng) /01 (một) tháng cho đến khi cháu N đủ 18 tuổi.

Người không trực tiếp nuôi con chung có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung mà không ai được quyền cản trở.

Các đương sự có quyền và nghĩa vụ khác đối với con chung theo quy định của Luật Hôn nhân và gia đình

Về nợ chung và tài sản chung: Anh T, chị T tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Án phí hôn nhân sơ thẩm: Chị T tự nguyện chịu 150.000 đồng án phí hôn nhân và 150.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con chung được khấu trừ vào số tiền 600.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền số 0003594 ngày 06/6/2019. Chị Lý Thu T được trả lại 300.000 đồng tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Chơn Thành.

**3.**Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

### **Nơi nhận**

- TAND tỉnh Bình Phước;
- VKSND tỉnh Bình Phước;
- VKSND Huyện Chơn Thành;
- UBND xã M;
- Chi cục THADS huyện Chơn Thành;
- Các đương sự;
- Lưu;

**THẨM PHÁN**

**Vũ Đình Kiên**

